

QUY ĐỊNH

về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về “*thi hành Điều lệ Đảng*”;
- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị “*về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*”;
- Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị “*về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị*”;
- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về “*kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*”;
- Căn cứ Quy định số 434-QĐ/TU, ngày 19/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý*”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện uỷ,

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về nguyên tắc, yêu cầu, nội dung, trình tự, thủ tục, trách nhiệm, thẩm quyền trong việc đánh giá và xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức (*sau đây gọi chung là cán bộ*) diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Đánh giá cán bộ*” là việc xem xét, kết luận về chính trị tư tưởng, đạo đức, tác phong, lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực công tác, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người cán bộ trong một quãng thời gian xác định trên cơ sở những yêu cầu, tiêu chuẩn cán bộ cụ thể; làm cơ sở cho việc quản lý cán bộ, nhất là trong việc tuyển chọn, bố trí, sử dụng cán bộ.

2. “*Tập thể lãnh đạo*” là tập thể có thẩm quyền quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định đối với cán bộ, cụ thể:

a) Đối với Ủy ban nhân dân huyện gồm có: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện.

b) Đối với các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp huyện và tương đương bao gồm trưởng, phó; giám đốc, phó giám đốc các cơ quan, đơn vị và các chức danh tương đương do huyện quản lý.

c) Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện bao gồm Ủy viên Ban Thường trực, Ủy viên Ban Thường vụ.

d) Đối với các xã, thị trấn bao gồm các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

3. “*Cơ quan tham mưu về công tác cán bộ*” của cấp ủy huyện là Ban Tổ chức Huyện ủy, của Ủy ban nhân dân huyện là Phòng Nội vụ huyện trực tiếp tham mưu về công tác cán bộ.

4. “*Cấp ủy nơi công tác*” là cấp ủy cơ sở (đối với nơi không có cấp ủy cơ sở là chi bộ) nơi cán bộ sinh hoạt, công tác.

5. “*Cấp ủy nơi cư trú*” là chi ủy (đối với nơi không có chi ủy là chi bộ) nơi cán bộ cư trú.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết, thống nhất; trung thực, khách quan, toàn diện; công bằng, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trách nhiệm theo phân công, phân cấp.

3. Việc đánh giá cán bộ phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm gốc; kết quả, hiệu quả hoàn thành công việc làm thước đo chủ yếu.

Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; người đứng đầu, cá nhân lãnh đạo, quản lý với kết quả hoạt động, hiệu quả công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực được phân công phụ trách. Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu không được cao hơn mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể lãnh đạo, cơ

quan, đơn vị do mình đứng đầu. Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ do yếu tố khách quan, bất khả kháng thì được xem xét trong quá trình đánh giá, phân loại.

4. Quá trình đánh giá cần phải làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu về phẩm chất, năng lực, kiến thức, triển vọng phát triển của cán bộ; chống bệnh thành tích, tình trạng hình thức, nể nang hoặc lợi dụng việc đánh giá cán bộ để thiên vị hoặc trù dập cán bộ.

5. Bảo đảm sự liên thông, thống nhất, đồng bộ. Gắn công tác đánh giá cán bộ với công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

Điều 4. Căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cá nhân; tiêu chuẩn chức vụ, chức danh của cán bộ.

2. Các quy định về việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa giao tiếp, tác phong, lề lối làm việc của cá nhân, ý thức tổ chức kỷ luật.

3. Chương trình, kế hoạch công tác, các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hằng năm.

4. Cam kết trách nhiệm, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm của cá nhân.

5. Môi trường, điều kiện hoạt động, công tác và đặc thù giới.

Điều 5. Thẩm quyền và phân cấp ủy quyền đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

1. Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Trưởng các Ban Đảng Huyện ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn; Trưởng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy phân công và ủy quyền đánh giá các chức danh thuộc diện quản lý như sau:

2.1. Thường trực Huyện ủy đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chức danh: Phó các Ban Đảng Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, Ủy viên UBKT Huyện ủy.

Phó Bí thư phụ trách công tác Đảng các xã, thị trấn.

Cấp Phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

Hiệp y đánh giá, xếp loại đối với các chức danh thuộc cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn có tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy quản lý khi có yêu cầu.

2.2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đánh giá đối với các đồng chí cấp trưởng (*chuyên trách*), phó các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã, thị trấn (*chuyên trách*).

2.3. Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện đánh giá đối với các đồng chí Trưởng, Phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

2.4. Đảng ủy các xã, thị trấn đánh giá các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Điều 6. Tiêu chí đánh giá cán bộ

1. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành bộ tiêu chí đánh giá đối với các chức danh thuộc diện quản lý.

2. Đối với các chức danh chưa có bộ tiêu chí hoặc đối với cán bộ có thời gian đảm nhiệm chức vụ liên tục chưa đủ 09 tháng tính đến ngày tổ chức việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng thì chưa thực hiện việc đánh giá thông qua bộ tiêu chí (*nhưng vẫn đánh giá xếp loại*).

3. Đối với cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc cùng một cấp đánh giá, xếp loại chất lượng thì chỉ thực hiện việc đánh giá thông qua bộ tiêu chí đối với chức vụ chính đang đảm nhiệm.

Điều 7. Tiêu chuẩn xếp loại chất lượng

1. Cán bộ được xếp loại chất lượng theo 04 mức với các điều kiện, tiêu chuẩn cơ bản như sau:

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các chức trách, nhiệm vụ được giao đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các chức trách, nhiệm vụ được giao đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

1.3. Hoàn thành nhiệm vụ:

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các chức trách, nhiệm vụ được giao đều hoàn thành nhưng có tối đa 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Nếu thuộc 1 trong 5 trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (theo quy định hiện hành của Đảng) đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa.

- Có trên 50% các tiêu chí về chức trách, nhiệm vụ được đánh giá không hoàn thành.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc đề ra.

- Cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

2. Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, cán bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thì các tiêu chí đánh giá theo bộ tiêu chí phải đạt “Tốt” trở lên, trong đó, tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phải đạt “Xuất sắc”. Cán bộ được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì các tiêu chí đánh giá theo bộ tiêu chí đạt “Trung bình” trở lên, trong đó, tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đạt “Tốt” trở lên. Cán bộ được xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” thì các tiêu chí đánh giá theo bộ tiêu chí đạt “Trung bình” trở lên.

Chương II

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

Điều 8. Trình tự đánh giá

1. Trên cơ sở nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá đối với từng chức danh, cán bộ làm bản kiểm điểm cá nhân (theo mẫu 01-ĐGCB), tự đánh giá và nhận mức xếp loại chất lượng (theo mẫu 02-ĐGCB).

2. Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi công tác (theo mẫu 03-ĐGCB) và nơi cư trú (theo mẫu 04-ĐGCB).

3. Tổ chức hội nghị lấy ý kiến tham gia nhận xét, đánh giá đối với cán bộ:

3.1. Thành phần hội nghị lấy ý kiến đối với từng chức danh cán bộ

- **Đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND, UBND huyện**, (để đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, phân loại) thành phần lấy ý kiến tham gia gồm: các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Hội nghị do Thường trực Huyện ủy chủ trì.

- **Đối với chức danh Phó Chủ tịch HĐND huyện**, thành phần lấy ý kiến tham gia gồm: Thường trực HĐND; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện; Trưởng, Phó các Ban HĐND huyện. Hội nghị do Thường trực HĐND huyện chủ trì.

- **Đối với chức danh Phó Chủ tịch UBND huyện**, thành phần lấy ý kiến tham gia gồm: Trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện (theo lĩnh vực phân công phụ trách); Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện. Hội nghị do tập thể lãnh đạo UBND huyện chủ trì.

- **Đối với Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy là Trưởng các Ban Đảng**, thành phần lấy ý kiến tham gia gồm: toàn thể cán bộ, công chức cơ quan Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Cơ quan Huyện ủy. Hội nghị do Thường trực Huyện ủy chủ trì.

(trước khi trình hội nghị này, các Ban Đảng có văn bản đề xuất mức xếp loại đối với các đồng chí thuộc diện nêu trên)

- **Đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ là Trưởng Công an, Quân sự huyện**: thành phần lấy ý kiến tham gia gồm có: tập thể lãnh đạo; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Trưởng các đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị. Hội nghị do lãnh đạo Công an; Quân sự chủ trì.

- **Đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ là Chủ tịch UBMTTQVN huyện**: Thành phần lấy ý kiến tham gia gồm có: Trưởng, Phó các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện; các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Chi bộ Mặt trận và các đoàn thể huyện; cán bộ, công chức UBMT huyện. Hội nghị do lãnh đạo UBMTTQVN huyện chủ trì.

- **Đối với các chức danh Trưởng, Phó các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, Ủy viên UBKT Huyện ủy**, thành phần lấy ý kiến gồm: toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của mỗi cơ quan, đơn vị. Hội nghị do lãnh đạo mỗi cơ quan, đơn vị chủ trì.

- **Đối với chức danh Trưởng, Phó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện (từng đoàn thể tổ chức hội nghị riêng)**: Thành phần lấy ý kiến tham gia gồm: Ban Chấp hành của mỗi đoàn thể chính trị - xã hội huyện; các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Chi bộ Mặt trận và các đoàn thể; cán bộ, công

chức của mỗi đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Hội nghị do lãnh đạo của mỗi đoàn thể chủ trì.

- **Đối với chức danh Trưởng, Phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện:** Thành phần lấy ý kiến tham gia gồm có: toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của mỗi cơ quan, đơn vị. Hội nghị do lãnh đạo cơ quan, đơn vị chủ trì.

- **Đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện,** thành phần lấy ý kiến gồm: Ban Chấp hành, toàn thể cán bộ, công chức cơ quan. Hội nghị do lãnh đạo Hội Chữ thập đỏ chủ trì.

- **Đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn:** Thành phần lấy ý kiến tham gia gồm có: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn; Trưởng, Phó UBMTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn; cán bộ, công chức xã, thị trấn. Hội nghị do Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn chủ trì.

* Căn cứ vào tình hình thực tiễn, nếu không thể tổ chức hội nghị được thì gửi văn bản đề lấy ý kiến.

3.2. Trình tự lấy ý kiến đối với hình thức tổ chức hội nghị

- Chủ trì hội nghị quán triệt mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung đánh giá và phân loại cán bộ.

- Cán bộ được đánh giá trình bày bản kiểm điểm cá nhân, kết quả tự đánh giá và nhận mức xếp loại.

- Các đồng chí dự hội nghị tham gia ý kiến.

- Cán bộ được đánh giá tiếp thu ý kiến và giải trình (nếu có).

- Căn cứ vào tiêu chí đánh giá, đối chiếu với bản tự kiểm điểm, đánh giá và nhận mức xếp loại của cán bộ, các đồng chí dự hội nghị bỏ phiếu đánh giá theo bộ tiêu chí và tham gia xếp loại cán bộ. Chú ý dành thời gian thích hợp để các đồng chí dự hội nghị nghiên cứu, bỏ phiếu.

* Bỏ phiếu đánh giá theo bộ tiêu chí, trên cơ sở đề xuất mức xếp loại chất lượng (theo mẫu)

- Thu phiếu, kiểm phiếu. Tổ kiểm phiếu do tập thể lãnh đạo cử có từ 03 đến 05 người. Việc xác định phiếu hợp lệ và không hợp lệ vận dụng thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng. Kết quả kiểm phiếu được công bố trong tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và là căn cứ tham khảo để cấp có thẩm quyền xem xét đánh giá, xếp loại cán bộ.

- Sau hội nghị thư ký tổng hợp kết quả Hội nghị đồng thời gửi hồ sơ đánh giá cán bộ đến Ban Tổ chức Huyện ủy (đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy nhận xét, đánh giá tại Khoản 1, 2.1 Điều 5 Quy định này); gửi đến Phòng Nội vụ huyện (đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân nhận xét đánh giá tại Khoản 2.2; 2.3 Điều 5 Quy định này) để chuẩn bị dự thảo đánh giá,

đề xuất mức xếp loại, phiếu chấm điểm của tập thể lãnh đạo cơ quan đơn vị đối với cán bộ.

Hồ sơ đề nghị đánh giá cán bộ bao gồm:

- Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đánh giá cán bộ.
- Bản kiểm điểm cá nhân (*theo mẫu*)
- Bản tự đánh giá và nhận mức xếp loại chất lượng (*theo mẫu*)
- Biên bản tổng hợp và kết quả kiểm phiếu xếp loại cán bộ đã được thông qua tại hội nghị lấy ý kiến.
- Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, cấp uỷ nơi công tác (*theo mẫu*) và cấp uỷ nơi cư trú (*theo mẫu*).
- Phiếu bổ sung hồ sơ cán bộ theo mẫu 2d/BTCTW và các văn bằng, chứng chỉ (*mới được cấp so với kỳ nộp trước*) có công chứng, chứng thực (*theo mẫu*).
- Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định hiện hành, có biên bản công khai.

- Lưu ý:

+ Hội nghị chỉ được tiến hành khi có tối thiểu 2/3 cán bộ thuộc thành phần được triệu tập có mặt. Cán bộ thuộc thành phần tham dự vắng mặt thì không ủy quyền cho người khác dự thay; cơ quan, đơn vị chưa có cấp trưởng thì đồng chí quyền cấp trưởng hoặc cấp phó phụ trách tham dự các hội nghị. Trường hợp một người tham gia nhiều vị trí thuộc thành phần tham dự thì khi bỏ phiếu giới thiệu chỉ bỏ một phiếu.

+ Trước khi tổ chức hội nghị, địa phương, cơ quan, đơn vị thông tin đến các đồng chí lãnh đạo phụ trách địa bàn (*Ủy viên Ban Thường vụ Huyện uỷ, Huyện uỷ viên*), Ban Tổ chức Huyện uỷ, Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ để theo dõi và chỉ đạo hội nghị.

- Nếu có điều kiện, tập thể lãnh đạo có thể kết hợp để tổ chức một số nội dung của hội nghị kiểm điểm, đánh giá tập thể lãnh đạo tại hội nghị này theo đúng nguyên tắc kiểm điểm, đánh giá tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó người đứng đầu sau. Các thành viên trong tập thể lãnh đạo phải tham gia ý kiến khi kiểm điểm tập thể và cá nhân các thành viên lãnh đạo để làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.3. Đối với hình thức gửi văn bản lấy ý kiến:

- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương gửi văn bản lấy ý kiến của các đồng chí thuộc thành phần được lấy ý kiến kèm theo báo cáo kiểm điểm của cá nhân cán bộ và phiếu đánh giá, đề xuất xếp loại chất lượng.

- Cán bộ được lấy ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu kỹ báo cáo kiểm điểm, ghi phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ (*theo mẫu*); niêm phong

phiếu và gửi về tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương, ấn định thời hạn cụ thể.

- Hết thời hạn nêu trên, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thành lập tổ kiểm phiếu; chỉ đạo việc mở niêm phong và tiến hành kiểm phiếu (chỉ được kiểm phiếu khi có tối thiểu 2/3 số cán bộ thuộc thành phần lấy ý kiến gửi phiếu tham gia).

- Tập thể lãnh đạo, tổ kiểm phiếu, cán bộ được lấy ý kiến phải đảm bảo tính bảo mật đối với ý kiến tham gia và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền nếu để lộ lọt thông tin gây ảnh hưởng tiêu cực đến tập thể, cá nhân cán bộ.

4. Cấp có thẩm quyền đánh giá theo quy định tại khoản 1, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 Điều 5, Quy định này xem xét, quyết định đánh giá cán bộ

- Tập thể lãnh đạo có thẩm quyền xem xét báo cáo thẩm định, dự thảo nhận xét, đánh giá của cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ; thảo luận, tiến hành nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu biểu quyết xếp loại cán bộ. Trên cơ sở kết quả đánh giá và kiểm phiếu, tập thể lãnh đạo có thẩm quyền thống nhất thông qua kết luận đánh giá.

- Đối với các chức danh được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá thì phải báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá lên Ban Thường vụ Huyện ủy và nộp hồ sơ đầy đủ như các đồng chí thuộc diện Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp đánh giá.

- Cơ quan tham mưu về công tác cán bộ, các cơ quan và cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện kết luận của cấp có thẩm quyền về đánh giá cán bộ.

Điều 9. Cách thức xác định cấp độ

1. Căn cứ vào mức độ đạt được trong việc thực hiện các tiêu chí để xác định cấp độ, cụ thể:

- Cấp độ “Xuất sắc”: Đạt từ 90% trở lên (các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra)
- Cấp độ “Tốt”: Đạt từ 75 đến dưới 90%
- Cấp độ “Trung bình”: Đạt từ 50 đến dưới 75%
- Cấp độ “Kém”: Đạt dưới 50%

2. Trường hợp trong tiêu chí chung bao gồm nhiều tiêu chí chi tiết thì việc xác định kết quả xếp loại tiêu chí chung thực hiện như sau:

- Cấp độ “Xuất sắc”: Có từ 70% các tiêu chí cụ thể đạt “Xuất sắc” trở lên và các tiêu chí còn lại đạt “Tốt” trở lên.

- Cấp độ “Tốt”: Có từ 70% các tiêu chí cụ thể đạt “Tốt” trở lên và không có tiêu chí nào đạt “Kém”.

- Cấp độ “Trung bình”: Có từ 70% các tiêu chí cụ thể đạt “Trung bình” trở xuống, trong đó có không quá 50% đạt “Kém”.

- Cấp độ “Kém”: Từ 50% các tiêu chí cụ thể đạt “Kém”.

Điều 10. Tỷ lệ cán bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

1. Tỷ lệ cán bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương (năm 2021 tỷ lệ cán bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm chức danh).

2. Cấp có thẩm quyền quyết định số lượng cán bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **theo từng nhóm** chức danh có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đương quy định tại Điều 11, Quy định này.

3. Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định tỷ lệ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng thuộc diện Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp nhận xét, đánh giá.

Điều 11. Phân nhóm các chức danh có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng trong đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Nhóm Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.
 2. Nhóm Phó Chủ tịch HĐND - UBND huyện.
 3. Nhóm Trưởng các Ban Đảng, Chánh Văn phòng Huyện ủy, Trưởng MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.
 4. Nhóm cấp trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện.
 5. Nhóm cấp phó các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.
 6. Nhóm cấp phó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.
 7. Nhóm cấp phó các Ban HĐND huyện.
 8. Nhóm cấp phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện.
 9. Nhóm Bí thư cấp ủy (chủ tịch HĐND) các xã, thị trấn.
 10. Nhóm Phó Bí thư phụ trách công tác Đảng các xã, thị trấn.
 11. Nhóm Phó Bí thư cấp ủy, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.
 12. Nhóm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy¹, Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã, trấn.
 13. Các đối tượng còn lại được xem xét, quyết định theo tình hình thực tế.
- (Tỷ lệ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” mỗi nhóm không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm chức danh)

Điều 12. Sử dụng kết quả đánh giá cán bộ

¹ Ủy viên Thường vụ Đảng ủy giữ chức vụ Chủ tịch UBMT TQVN, Trưởng Công an, Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự, Công chức xã, thị trấn (nhóm này không bao gồm các đồng chí UVTV thuộc cấp trên đánh giá).

1. Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm được công khai trong tập thể lãnh đạo và được thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức cơ quan, đơn vị phiên đầu tiên và bản thân cán bộ biết sau khi có kết quả đánh giá. Kết quả lấy ý kiến cấp uỷ nơi cư trú, nơi công tác và đánh giá cán bộ hằng năm được sử dụng cho việc thực hiện các nội dung trong công tác cán bộ trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày đánh giá (cá nhân có liên quan không phải làm lại); nếu trong thời hạn này có phát sinh những tình tiết mới thì kiểm điểm, đánh giá bổ sung.

2. Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm là căn cứ quan trọng để bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, luân chuyển, điều động, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ. Khi thực hiện các nội dung trong công tác cán bộ nêu trên, cấp có thẩm quyền phải dựa vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm (tối thiểu là kết quả đánh giá của từng năm trong vòng 03 năm liền kề gần nhất) và kết quả đánh giá cán bộ khi thực hiện các khâu trong công tác cán bộ.

3. Cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

Điều 13. Thời gian, tiến độ thực hiện

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm tự phê bình và phê bình hằng năm.

2. Những chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đánh giá, xếp loại thì gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại về Ban Tổ chức Huyện ủy trước ngày 20/12 hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý được phân công ủy quyền và gửi hồ sơ về Ban Tổ chức Huyện ủy trước ngày 30/12 hàng năm.

Điều 14. Đối với các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện có tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy quản lý

Các chức danh thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, nếu cấp trên trực tiếp có quy định việc đánh giá, xếp loại chất lượng thì thực hiện theo quy định đó, nếu không quy định thì thực hiện theo văn bản này. Sau khi kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng gửi kết quả và hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) theo đúng thời gian quy định.

Chương III

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ

DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

Điều 15. Trình tự, thủ tục đánh giá đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (gồm 04 chức danh: Bí thư Huyện ủy, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện)

1. Trên cơ sở nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá đối với từng chức danh, cán bộ làm bản kiểm điểm cá nhân (theo mẫu), tự đánh giá và nhận mức xếp loại (theo mẫu 02-ĐGCB).

2. Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi công tác (theo mẫu 03-ĐGCB) và nơi cư trú (theo mẫu 04-ĐGCB) đối với cán bộ.

3. Tổ chức lấy ý kiến tham gia nhận xét, đánh giá của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đối với cán bộ (bằng hình thức tổ chức hội nghị).

4. Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá cán bộ.

5. Hoàn chỉnh và lập hồ sơ đánh giá cán bộ gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận nhận xét, đánh giá theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế các quy định trước đây về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Điều 17. Căn cứ Quy định này, các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp huyện; Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn và đảng ủy các cơ quan trực thuộc Huyện ủy tổ chức thực hiện.

Giao Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp những vấn đề nảy sinh cần bổ sung, sửa đổi, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (B/c)
- HĐND, UBND huyện,
- Các Ban Đảng, VPHU, TTCT huyện,
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- Các đồng chí HUV,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Tăng